SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT
TỈNH HƯNG YÊN
CHI CỤC BẢO VỆ THỰC VẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 44 /TB-BVTV

Hưng Yên, ngày 11 tháng 9 năm 2024

THÔNG BÁO
TÌNH HÌNH SINH VẬT GÂY HẠI 7 NGÀY QUA
(Từ ngày 05/9/2024 - 11/9/2024)

I. TÌNH HÌNH THỜI TIẾT VÀ SINH TRƯỞNG CỦA CÂY TRỒNG

1. Thời tiết

Nhiệt độ: 23 - 31^{0}C
Độ ẩm: Trung bình: 90 - 96%

Thời tiết tuần qua do ảnh hưởng của cơn bão số 3 mưa to, gió mạnh làm nhiều diện tích cây trồng bị ngập úng, đổ, gẫy và rụng quả, làm ảnh hưởng lớn tới sinh trưởng, phát triển và năng suất của cây trồng. Thống kê đến ngày 10/9/2024, ảnh hưởng của bão số 3 đã làm ảnh hưởng (ngập, đổ) 11.886ha lúa, cây rau màu và cây trồng khác bị ảnh hưởng 966ha, cây ăn quả bị gẫy đổ/rụng 2.364ha, hoa cây cảnh bị ảnh hưởng 207ha.

2. Cây trồng và giai đoạn sinh trưởng:

- Trên lúa: GĐST: Đòng sữa - Chắc xanh.
- Rau màu vụ Hè - Thu: Phát triển sinh khối - thu hoạch; vụ Thu - Đông: Mới trồng - Phát triển sinh khối.
- Cây có múi: Phát triển quả.
- Cây nhãn, vải: Ra lộc thu.

II. NHẬN XÉT TÌNH HÌNH SINH VẬT GÂY HẠI 07 NGÀY QUA

1. Trên cây lúa

- Rầy nâu, rầy lưng trắng lứa 6: Phát sinh, gây hại trên các trà lúa; mật độ phổ biến 200 - 500 con/m^2, nơi cao 800 - 1.500 con/m^2 (có ổ trên 2.000 con/m^2); mật độ ổ trứng nơi cao trên 300 ổ/m^2. Diện tích nhiễm 430 ha, nhiễm nặng 7,5 ha, nông dân phòng trừ được 380ha.
- Sâu cuốn lá nhỏ lứa 6: Sâu non nở gây hại ở những ruộng xanh tốt, mật độ sâu phổ biến 10-15 con/m^2, nơi cao 40-50 con/m^2, cục bộ trên 100 con/m^2. Diện tích nhiễm 1.227 ha, trong đó nhiễm nặng 27ha, nông dân phòng trừ ruộng có mật độ cao (trước bão) được 1.187 ha.
- Sâu đục thân bướm 2 chấm lứa 5: Sâu non nở và gây hại nhẹ, cục bộ ở một số ruộng bướm dồn; tỷ lệ hại nơi cao 2-3% số bông. Diện tích nhiễm 17,6ha, nhiễm nặng 0.5ha, nông dân đã phòng trừ ruộng có mật độ ở trứng cao.
- Bệnh bạc lá, đốm sọc vi khuẩn phát sinh và gây hại gia tăng cục bộ trên một số giống lúa nhiễm như Bắc thơm 7, Hương thơm 1, TBR 225…, nhất là sau những trận mưa giông; tỷ lệ bệnh nơi cao 7-10% số lá (cấp bệnh 1-3). Diện tích nhiễm 427,5ha, trong đó nhiễm nặng 74,5 ha, nông dân đã phòng trừ được 710 ha.
- Bệnh khô vằn phát sinh và gây hại chủ yếu ở những ruộng gieo cấy dầy, ruộng bón phân không cân đối NPK; tỷ lệ bệnh phổ biến 3-5 % số dảnh, nơi cao 10-15 % số dảnh, cục

bộ có ruộng trên 30 % số dảnh. Diện tích nhiễm 4.137 ha, trong đó nhiễm nặng 141 ha; nông dân đã phòng trừ trước mưa bão được 4.315 ha.

2. Trên cây rau màu

- Nhiều diện tích bị ngập úng sau bão số 3; ngoài ra, bệnh lở cổ rễ tiếp tục xuất hiện và gây hại trên một số ruộng cao nhưng thoát nước chậm sau mưa; tỷ lệ hại phổ biến 5-10%, nơi cao trên 30%. Ngoài ra: Sâu khoang, ruồi đục lá gây hại rải rác trên các loại rau ăn lá; sâu đục quả gây hại nhẹ, rải rác trên đậu đỗ.

- Cây rau họ thập tự: Sâu xanh, sâu tơ tiếp tục gây hại nhẹ; mật độ nơi cao 2-3 con/m^2, cục bộ 7 - 10 con/m^2; bọ nhảy gây hại cục bộ ở một số vùng chuyên canh rau họ thập tự. Ngoài ra, bệnh sương mai, thối nhũn gây hại nhẹ, rải rác.

- Các cây rau khác (nhóm rau gia vị, rau dền, rau muống…): Sâu bệnh gây hại không đáng kể.

3. Trên cây ăn quả

Nhiều diện tích bị anh hưởng nặng do bão số 3; về sâu bệnh chủ yếu:

- Cây có múi: Ruồi đục quả gây hại nhẹ trên một số cây ăn quả bước vào giai đoạn quả chín sinh lý (bưởi, ổi…), nhất là ở các vườn trồng dầy, ít áp dụng các biện pháp phòng trừ; bệnh vàng lá thối rễ, bệnh vàng lá gân xanh, loét vi khuẩn tiếp tục xuất hiện và gây hại gia tăng do ảnh hưởng của mưa bão làm cho sức chống chịu của cây suy giảm, vết thương cơ giới tạo điều kiện cho bệnh xâm nhiễm.

- Cây nhãn, vải: Rầy chổng cánh vân nâu, bọ phấn, sâu đục gân lá gây hại nhẹ rải rác những vườn đang ra lộc thu.

- Cây ổi: Sâu hại búp tiếp tục phát sinh và gây hại ở một số vùng, tỷ lệ hại phổ biến 3-5%, nơi cao 10% số chồi. Ngoài ra, bọ xít muỗi, sâu róm, rệp sáp phát sinh và gây hại nhẹ, rải rác.

III. DỰ KIẾN TÌNH HÌNH SINH VẬT GÂY HẠI TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Trên lúa

- Rầy nâu, rầy lưng trắng lứa 7 sẽ phát sinh, gia tăng mật độ trên các trà lúa từ giữa tháng 9 đến cuối vụ, gây hại chủ yếu ở những ruộng không phòng trừ tốt ở lứa 6 và diện lúa bị đổ sau mưa dông.

- Sâu đục thân 2 chấm tiếp tục vũ hóa và đẻ trứng gia tăng chủ yếu ở những khu vực bướm dồn, ruộng gần đèn cao áp, đường giao thông, đặc biệt trên diện lúa trỗ muộn sau 15/9/2024.

- Bệnh bạc lá vi khuẩn tiếp tục phát sinh và gây hại gia tăng cục bộ trên một số giống lúa nhiễm, những ruộng bón nặng đạm và nhất là sau những trận mưa giông.

- Bệnh khô vằn tiếp tục phát sinh và gây hại gia tăng chủ yếu trên diện lúa chưa trỗ thoát, đặc biệt ở những ruộng gieo cấy dày, bón năng đạm.

- Bệnh đen lép hạt tiếp tục xuất hiện và gây hại rải rác trên ở những ruộng lúa trỗ gặp mưa.

2. Trên cây rau màu

- Rau màu vụ Hè-Thu: Bệnh lở cổ rễ xuất hiện và gây hại trên rau màu, chủ yếu ở những ruộng thoát nước kém sau mưa, đặc biệt ở những chân ruộng trũng.

- Cây dưa chuột, bầu, bí: Bệnh sương mai, phấn trắng tiếp tục gây hại nhẹ, rải rác; Bọ trĩ, rệp muội gây hại cục bộ, phạm vi hẹp.

- Cây rau họ thập tự: Sâu xanh, sâu tơ tiếp tục xuất hiện và gây hại nhẹ, rải rác; bọ nhảy gây hại cục bộ ở một số vùng chuyên canh rau họ thập tự.

- Các cây rau khác (nhóm rau gia vị, rau dền, rau muống…): Sâu bệnh gây hại không đáng kể.

3. Trên cây ăn quả

- Ruồi đục quả (ruồi vàng) phát sinh và gây hại trên một số cây ăn quả bước vào giai đoạn quả chín sinh lý (bưởi, ổi…), nhất là ở các vườn trồng dầy, ít áp dụng các biện pháp phòng trừ.

- Trên cây có múi: Bệnh loét cam tiếp tục gây hại cục bộ; bệnh vàng lá - thối rễ xuất hiện cục bộ ở một số vườn trồng trên đất chua, ít sử dụng chế phẩm sinh học, phân hữu cơ vi sinh, vườn thoát nước kém trong mùa mưa và bị tuyến trùng hại rễ.

- Cây nhãn, vải: Sâu đục gân lá phát sinh và gây hại nhẹ rải rác thời kỳ cây phát triển lộc thu. Trưởng thành Rầy chổng cánh vân nâu xuất hiện và gây hại nhẹ trên nhãn ở giai đoạn cây ra lộc non "lộc đỏ" (không gây hại trên cây vải).

- Trên cây ổi: Sâu hại búp tiếp tục phát sinh và gây hại gia tăng; Bọ xít muỗi xuất hiện và gây hại cục bộ; Sâu róm gây hại nhẹ, rải rác.

IV. ĐỀ NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ HOẶC CÁC CHỦ TRƯƠNG CẦN TRIỂN KHAI THỰC HIỆN Ở ĐỊA PHƯƠNG

- Tích cực và khẩn trương khắc phục những hậu quả do bão số 3 gây ra đối với sản xuất, đồng thời trú trọng các giải pháp chăm sóc, bảo vệ các loại cây trồng sau mưa bão nhằm giảm thiểu sự thiệt hại tới năng suất, chất lượng cây trồng.

- Tiếp tục thực hiện tốt công văn số 1917/BVTV-TV ngày 26/8/2024 của Cục Bảo vệ thực vật về việc tăng cường chỉ đạo phòng chống SVGH bảo vệ lúa Mùa 2024; công văn số 1503/SNN-BVTV ngày 26/8/2024 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc tập trung chỉ đạo phòng trừ sâu, bệnh hại lúa Mùa từ nay đến cuối vụ.

- Phòng Kỹ thuật, Trạm BVTV các huyện, thị xã, thành phố tăng cường công tác điều tra, dự tính dự báo, theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết, sâu bệnh trên cây trồng **(kể cả ngày nghỉ, ngày lễ)**, chủ động tham mưu chỉ đạo, hướng dẫn nông dân phòng trừ kịp thời, hiệu quả các đối tượng sâu bệnh và khắc phục hậu quả sau mưa bão, dựng buộc những diện tích lúa bị đổ, vệ sinh thu dọn tàn dư cây rau màu, cây ăn quả bị gãy, rụng...

1. Trên lúa

+ Bệnh bạc lá, đốm sọc vi khuẩn: Cần chủ động phòng bệnh trước hoặc ngay sau các trận mưa to, gió lớn trên diện lúa còn xanh đối với các giống nhiễm Hương Thơm số 1, TBR 225, Bắc Thơm 7,… bằng các thuốc như: Totan 200WP, Ychatot 900SP, Lobo 8WP, Xanthomix 20WP...

+ Sâu đục thân bướm hai chấm: Đặc biệt chú trọng đến diện tích trỗ sau 10/9 (diện tích cấy muộn do ảnh hưởng của cơn bão số 2), tập chung phòng trừ ở những ruộng xuất hiện mật độ trứng cao trên 0,3 ổ/m^2 bằng một trong các thuốc đặc hiệu như: DuPont Prevathon 5SC, 35WG, Virtako 40WG, Voliam targo 063SC. Cần phun lại lần 2 sau lần 1 từ 5-7 ngày đối với những ruộng có mật độ trứng cao trên 01 ổ/m^2.

+ Rầy nâu, rầy lưng trắng: Ở giai đoạn trỗ - đông sữa, uốn câu nếu xuất hiện rầy cám mật độ cao cần phải phòng trừ bằng các thuốc nội hấp như: Chess 50WG, Chatot

600WG, Afta 300 WP (Khi phun không phải rẽ lúa); Giai đoạn lúa đỏ đuôi hoặc rầy từ tuổi 3 trở lên xuất hiện mật độ trên 1.000 con/m^2 phải phòng trừ bằng các thuốc tiếp xúc như: Bassa 50EC, Nibas 50EC, Jetan 50EC, Hopsan 75EC (trước khi phun thuốc nhất thiết phải rẽ lúa thành từng băng và phun trực tiếp vào nơi rầy cư trú để tăng hiệu quả phòng trừ).

Lưu ý: Ở những ruộng lúa đổ cần dựng buộc lúa xong mới phun trừ rầy, khi phun trừ rầy cần phun lên cả chỗ túm buộc. Không phun thuốc ở những ruộng sâu bệnh áp lực thấp.

Ngoài ra, bệnh khô vằn, đen lép hạt phát triển trên diện lúa trỗ muộn cần phòng trừ bằng một trong các thuốc như Anvil 5SC, Tilt Super 300EC, Super One 300EC, Camilo 150SC.

2. Trên cây rau màu

- Kịp thời thu hoạch những diện thu hoạch những diện tích rau màu đến thời kỳ thu hoạch và diện bị ngập úng không thể phục hồi; đồng thời chủ động tạo rãnh thoát nước, lên luống cao đối với diện rau màu chuẩn bị gieo trồng sau mưa bão nhằm hạn chế hiện tượng úng ngập.

- Sâu tơ, sâu xanh, bọ nhảy xuất hiện mật độ cao trên rau họ thập tự, sâu đục quả, rệp, bọ trĩ hại đậu đỗ, dưa chuột cần phòng trừ bằng thuốc sinh học như: Aizabin WP, Vi–BT, Bitadin WP, VK. Những vùng trồng chuyên canh rau họ thập tự mà thường xuyên xuất hiện bọ nhảy mật độ cao cần áp dụng các biện pháp luân canh với nhóm rau khác.

- Bệnh sương mai hại dưa chuột, bí xanh, đậu đỗ… cần phòng trừ bằng chế phẩm Nano bạc, Nano đồng ở thời kỳ đang thu hoạch hoặc dùng thuốc Phytocide 50WP, Insuran 50WG, Dipomate 80WP… ở thời kỳ cây phát triển sinh khối.

- Đối với nhóm rau gia vị: Sâu bệnh gây hại không đáng kể nên không cần áp dụng biện pháp hóa học để phòng trừ.

3. Trên cây ăn quả

- Cây nhãn, vải:

+ Thực hiện công tác cắt tỉa, vệ sinh vườn, chăm sóc sau thu hoạch đối để tạo điều kiện cho lộc thu phát triển tốt.

+ Sâu đục gân lá phát sinh mật độ cao ở những vườn nhãn, vải đang ra lộc thu cần phòng trừ bằng một trong các thuốc như DuPont Prevathon 5SC, 35WG, Virtako 40WG, Voliam targo 063SC.

- Cây có múi:

+ Theo dõi chặt chẽ các đối tượng sâu bệnh chính; Hướng dẫn nông dân phòng trừ sâu vẽ bùa, rầy chổng cánh, bọ trĩ, rệp muội nơi có mật độ cao bằng các thuốc đặc hiệu như: Radiant 60SC, Kola 700 WG, Brightin 4.0 EC...; nhóm nhện nhỏ (nhện đỏ, nhện trắng, nhện rám vàng) phòng trừ bằng các thuốc đặc hiệu như: Detect 50WP, Catex 3.6EC, KingSpider 93SC, Alterkil 45SC… theo nguyên tắc "4 đúng"; bệnh loét cam xuất hiện và phòng trừ bằng các thuốc như Saipan 2SL, Kasumin 2L, hoặc sử dụng chế phẩm Nano đồng để phun phòng bệnh.

+ Đối với bệnh vàng lá thối rễ: Cần thường xuyên áp dụng tổng hợp các biện pháp (nhất là từ đầu mùa mưa) để phòng trừ như: Bón vôi bột cho những vườn trồng đất chua và diệt tuyến trùng hại rễ; tạo rãnh thoát nước tốt sau khi mưa để tránh úng ngập và lây lan nguồn bệnh trong đất; tăng cường sử dụng chế phẩm sinh học Tricoderma, phân hữu cơ ủ mục với chế phẩm sinh học … để cung cấp dinh dưỡng cho cây, đồng thời cải tạo đất và giảm nguồn nấm bệnh trong đất; khi bệnh chớm xuất hiện cần phòng trừ bằng thuốc trừ nấm đặc hiệu có phổ tác động rộng như Ridomil Gold 68WG, Amistar top 525SC (kết hợp phun trên lá và tưới gốc).

- Cây ổi: Nơi xuất hiện Bọ xít muỗi, sâu đục búp gây hại mật độ cao cần phòng trừ bằng thuốc Radiant 60SC, Karate 2.5 EC.

- Đối với Ruồi đục quả gây hại các loại cây ăn quả:

Thường xuyên áp dụng các biện pháp phòng trừ Ruồi đục quả trên các vườn cam, bưởi, ổi… (nhất là ở thời kỳ quả bước vào giai đoạn chín sinh lý đến khi thu hoạch) bằng các biện pháp như: Bao quả, sử dụng bẫy Feromol, bẫy xua đuổi, bẫy dính màu vàng, đồng thời thường xuyên vệ sinh đồng ruộng, thu gom những quả bị rụng, bộ phận cây mang tàn dư sâu, bệnh để tiêu hủy nhằm giảm nguồn sâu, bệnh phát tán lây lan trên đồng ruộng.

Lưu ý: + Tuyệt đối không lạm dụng thuốc BVTV trên các loại cây trồng, chỉ sử dụng thuốc khi cần thiết, khi áp lực sâu, bệnh cao;

+ Hướng dẫn nông dân phòng trừ sâu bệnh phải theo nguyên tắc "4 đúng" tuân thủ thời gian cách ly sau phun thuốc để đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm./.

Nơi nhận:
- Cục Bảo vệ thực vật;
- Sở Nông Nghiệp và PTNT;
- TTBVTV phía Bắc;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Đài Phát thanh và TH tỉnh, Báo Hưng Yên;
- Trạm BVTV các huyện, thị xã, tp;
- Lưu: VT, Phòng KT.

thay báo cáo

KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN TỈNH HƯNG YÊN
CHI CỤC BẢO VỆ THỰC VẬT

Ký bởi: Chi cục Bảo vệ thực vật
Cơ quan: Tỉnh Hưng Yên
Thời gian ký: 11/09/2024 15:53:21

Lê Minh Nam